**Phụ lục V**

**TỜ KHAI KỸ THUẬT**

**(Dành cho các loài chưa có tài liệu hướng dẫn)**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BNNPTNT ngày 22 tháng 6 năm 2021*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**1. Tên loài cây trồng** (*Viết bằng tiếng Việt và tên La tinh*)**:**

**2. Tên giống cây trồng:**

**3. Người đăng ký**

*3.1 Trường hợp người đăng ký là chủ sở hữu giống cây trồng:*

Tên (tổ chức/cá nhân):

Địa chỉ:

Địa chỉ *(liên hệ khi cần, nơi nhận các thông báo từ cơ quan có thẩm quyền)*:

Mã số doanh nghiệp hoặc số CMND/CCCD/số định danh cá nhân *(trường hợp người đăng ký là cá nhân)*: ..................................

Ngày cấp: Nơi cấp

Quốc tịch:

Điện thoại: Email :

 Fax: ...........................................

3.2 Trường hợp người đăng ký là đại diện của chủ sở hữu hoặc được chuyển giao quyền nộp đơn đăng ký:

Tên (tổ chức/cá nhân):

Địa chỉ:

Địa chỉ *(liên hệ khi cần, nơi nhận các thông báo từ cơ quan có thẩm quyền)*:

Mã số doanh nghiệp hoặc số CMND/CCCD/số định danh cá nhân *(trường hợp người đăng ký là cá nhân)*: ..................................

Ngày cấp: Nơi cấp

Điện thoại: Email :

 Fax: ...........................................

**4. Thông tin về quá trình chọn tạo và nhân giống của giống đăng ký**

**4.1. Quá trình chọn tạo**

**4.1.1. Lai**

 a. Lai có chủ đích (đề nghị nêu rõ tên bố mẹ) [ ]

 Tên dòng mẹ (………………………..) x Tên dòng bố (……………………………………..)

 b. Lai có một phần đã biết (đề nghị nêu rõ phần đã biết) [ ]

 Tên dòng mẹ (…………………….……..) x Tên dòng bố (……………………..………..)

 c. Lai không biết trước [ ]

**4.1.2. Đột biến (chỉ rõ giống gốc)**  [ ]

**4.1.3. Phát hiện và phát triển** (chỉ rõ nơi và thời gian đã phát hiện và cách phát triển)

**4.1.4. Khác (đề nghị cung cấp thông tin chi tiết)**

**4.2. Phương pháp nhân giống**

**4.2.1. Giống nhân bằng hạt**

 a. Tự thụ [ ]

 b. Giống sinh sản vô tính [ ]

 c. Giao phấn [ ]

 - Quần thể [ ]

 - Do người thụ phấn [ ]

 d. Ưu thế lai

- Lai đơn [ ]

 - Lai ba [ ]

 - Lai kép [ ]

 - Giống lai bất dục đực [ ]

 - Giống lai hữu dục đực [ ]

 đ. Dòng thuần [ ]

- Dòng bất dục đực [ ]

 - Dòng hữu dục đực [ ]

 e. Khác (đề nghị cung cấp chi tiết) [ ]

***4.2.2. Nhân giống vô tính***

 a. Củ [ ]

 b. Cành cắt [ ]

 c. Nhân *Invitro* [ ]

 d. Nhân chồi hoặc ghép [ ]

 đ. Tách [ ]

 e. Rễ [ ]

 g. Khác (chỉ rõ phương pháp) [ ]

**4.2.3. Khác (đề nghị cung cấp chi tiết)**

 Trường hợp đối với sơ đồ lai tạo các giống ưu thế lai được cung cấp trong một trang riêng biệt. Trang đó cần phải cung cấp chi tiết tất cả các dòng bố mẹ cần cho quá trình nhân giống lai này, chẳng hạn:

 - Lai đơn: Tên dòng mẹ (………………..) x Tên dòng bố (………………..)

 - Lai ba:

 Tên dòng mẹ (………………..) x Tên dòng bố (………………..)

 Lai đơn được sử dụng như dòng mẹ (…..) x Tên dòng bố (……..)

 Và phải xác định cụ thể:

 a. Dòng bất dục đực nào

 b. Hệ thống duy trì dòng bất dục đực

**5. Tính trạng đặc trưng** (*khai chi tiết theo bảng*)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên tính trạng | Giống điển hình (nếu có) | Mức độ biểu hiện | Mã số |
| 1. …. |  |  |  |
| 2. ….. |  |  |  |
| …. |  |  |  |

**6. Giống tương tự và sự khác biệt của giống tương tự và giống đăng ký**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên giống tương tự nhất với giống đăng ký (nếu có) | Những tính trạng khác biệt giữa giống đăng ký và giống tương tự | Biểu hiện tính trạng của giống tương tự | Biểu hiện tính trạng của giống đăng ký |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

 Ý kiến:

**7. Thông tin bổ sung có thể giúp thẩm định giống**

7.1. Ngoài thông tin đã cung cấp ở mục 5 và 6, có thông tin nào có thể bổ sung để đánh giá tính khác biệt của giống đăng ký

 Có [ ] Không [ ] (Nếu có đề nghị cung cấp chi tiết)

7.2. Những điều kiện đặc biệt để lưu giữ giống hoặc để tiến hành thẩm định giống đăng ký

 Có [ ] Không [ ] (Nếu có đề nghị cung cấp chi tiết)

7.3. Thông tin khác

**8. Giấy phép sản xuất**

a. Giống có cần phải cấp giấy phép liên quan đến bảo vệ môi trường, sức khỏe con người và động vật trước khi đưa ra sản xuất không?

 Có [ ] Không [ ]

 b. Đã có giấy phép nào được cấp chưa?

 Có [ ] Không [ ] (Nếu có, đề nghị gửi kèm giấy phép)

**9. Thông tin về vật liệu được thẩm định hoặc nộp để thẩm định**

Tính trạng của giống đăng ký có thể bị ảnh hưởng của các yếu tố như: sâu bệnh, hóa chất (chất kích thích sinh trưởng, thuốc BVTV), nuôi cấy mô, chồi sinh trưởng được lấy từ các giai đoạn sinh trưởng khác nhau của cây…..

 Không xử lý giống, làm ảnh hưởng tới sự biểu hiện các tính trạng của giống nếu không được cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc yêu cầu xử lý. Nếu giống đã được xử lý, đề nghị cung cấp thông tin chi tiết về quá trình đó và chỉ rõ phương pháp theo sự hiểu biết:

 a. Vi sinh vật (virus, nấm, chất kích thích sinh trưởng) Có [ ] Không [ ]

 b. Hóa chất xử lý (chất kìm hãm sinh trưởng, thuốc BVTV Có [ ] Không [ ]

 c. Nuôi cấy mô Có [ ] Không [ ]

 d. Phương pháp khác Có [ ] Không [ ]

 Đề nghị cung cấp thông tin chi tiết đối với trường hợp *“có”*

 Vật liệu giống cây trồng để thẩm định đã được kiểm tra nấm bệnh hoặc virus chưa?

 Có [ ] (Đề nghị cung cấp chi tiết cơ quan thẩm quyền đã kiểm tra)

 Không [ ]

10. Tôi xin cam đoan thông tin cung cấp trong Tờ khai này là chính xác và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *ngày tháng năm* |
|  | **NGƯỜI ĐĂNG KÝ***(ký tên, đóng dấu)* |